|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ **TỔ ĐỊA LÍ** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II Năm học: 2019 – 2020**  **Môn: Địa lí 10**  Thời gian làm bài: 45 phút |

| **Tên chủ đề** | **Nhận biết**  **(40 %)** | **Thông hiểu**  **(30%)** | **Vận dụng cấp thấp (20%)** | **Vận dụng cấp cao**  **(10%)** | **Cộng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Chủ đề: Dịch vụ** | - Biết được ưu điểm và nhược điểm cũng như đặc điểm và sự phân bố các ngành giao thông vận tải trên thế giới.  - Biết được vai trò, đặc điểm và các nhân tố ảnh hưởng đến sự phân bố và phát triển ngành dịch vụ.  - Biết được vai trò và đặc điểm của ngành thương mại. | - Hiểu được vai trò và sự phân bố các ngành dịch vụ.  - Hiểu được mối quan hệ giữa các loại hình GTVT. | - Vận dụng kiến thức để xử lí số liệu cho phần bài tập.(Cự li vận chuyển trung bình; cán cân xuất nhập khẩu..v..v..)  -Nhận xét và giải thích cho biểu đồ. | - Vận dụng kiến thức để giải thích được mối quan hệ giữa GTVT với các vấn đề ô nhiễm môi trường. | 16 câu trắc nghiệm.  4,0 điểm (40%) |
| **2. Chủ đề: Môi trường** | -Biết được môi trường địa lí và môi trường sống của con người là gì. Mối quan hệ giữa môi trường tự nhiên và môi trường nhân tạo.  - Biết được thực trạng, nguyên nhân và những giải pháp cơ bản cho vấn đề tài nguyên và môi trường trên Trái Đất. | - Hiểu được sự khác nhau cơ bản giữa môi trường tự nhiên và môi trường nhân tạo.  - Hiểu các cách phân loại tài nguyên thiên nhiên. | - Liên hệ thực tế địa phương trong việc sử dụng hợp lí TNTN và bảo vệ môi trường. |  | 3 câu (tự luận: lí thuyết +bài tập)  6,0 điểm (60%)  ***\*(trắc nghiệm và tự luận trong cả 2 chương)*** |
| **Tổng số** | 16 câu – 4,0 điểm  (40%) | 1câu – 3,0 điểm(30%) | 1 câu – 2,0 điểm  (20%) | 1 câu- 1,0 điểm(10%) | Số câu:  -Trắc nghiệm: 16 câu.  -Tự luận: 3 câu.  Số điểm: 10 |